

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Kon Tum và Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01/12/2023 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư TW Đảng về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư TW Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng” trên địa bàn huyện Đắk Glei

Thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01-12-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17-8-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”;

Thực hiện Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 182-KH/HU ngày 28-12-2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17-8-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01-12-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 182-KH/HU ngày 28-12-2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17-8-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng” trên địa bàn huyện.

- Khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu ngành lâm nghiệp đã đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và thời gian hoàn thành.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, từ đó thay đổi hành vi, thói quen, nâng cao ý thức của toàn dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên địa bàn. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, từng ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Kế hoạch này và Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01-12-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh, Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 182-KH/HU 28-12-2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy; việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả.

- Các cơ quan chuyên ngành lâm nghiệp chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hàng tháng, quý, năm để triển khai thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU, Quyết định số 44/QĐ-UBND, Quyết định số 216/QĐ-UBND, Kế hoạch số 182-KH/HU; việc triển khai thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên, liên tục của các ngành liên quan và chính quyền các cấp tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cộng đồng, tổ chức và Nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01-12-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh, Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 182-KH/HU ngày 28-12-2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy, gắn với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan; tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các

đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.2. Xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền đảm bảo mục tiêu đề ra, thiết thực và có hiệu quả; xây dựng tài liệu và thực hiện phù hợp với từng đối tượng được tuyên truyền.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.3. Gắn các nội dung quản lý bảo vệ và phát triển rừng với các Chương trình, Kế hoạch hoạt động hàng năm, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; khuyến khích việc đấu tranh, ngăn chặn và tố giác các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp; xây dựng và triển khai, thực hiện có hiệu quả hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ, trong đó có trách nhiệm của cá nhân và cộng đồng đối với việc bảo vệ rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.4. Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý bảo vệ, phát triển lâm nghiệp bền vững; phát hiện, nêu gương, biểu dương gương người tốt, việc tốt, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, gắn với các chế độ động viên khen thưởng kịp thời; đồng thời phản ánh kết quả xử lý hoặc xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm trong bảo vệ rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thiết lập và thông báo rộng rãi đường dây nóng để tiếp nhận thông tin và phản ánh của người dân về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.5. Đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về lâm nghiệp; xây dựng, mở chuyên mục, chuyên trang, phối hợp tổ chức sản xuất các tin, bài, phóng sự về lĩnh vực lâm nghiệp; đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phản ánh, phê phán kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Trung tâm VH -TT-DL và Truyền thông huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng số, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện truyền thông mới; có giải pháp tiếp cận với người dân, đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, các ấn phẩm bằng tiếng dân tộc thiểu số để đưa thông tin đến người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Trung tâm VH -TT-DL và Truyền thông, cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

1.7. Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về bảo vệ rừng vào giờ học cho trẻ em, học sinh các cấp và giáo dục thường xuyên như: Vai trò, tác dụng của rừng đối với môi trường sống; các quy định của nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng; đa dạng sinh học của hệ sinh thái rừng; tác hại của việc khai thác, chặt phá rừng trái pháp luật, cháy rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiến nghị giải quyết các bất cập phát sinh

2.1. Cụ thể hóa và triển khai các quy định, chính sách mới về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng. Rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật để khắc phục các bất cập, chồng chéo giữa các quy định liên quan đến ngành lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp, Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

2.2. Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, trọng tâm là các chính sách về tín dụng, hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người trồng rừng và cư dân sống gần rừng, đối tượng tham gia bảo vệ rừng; chính sách khoanh nuôi, tái sinh, phát triển rừng; điều chỉnh mức khoán bảo vệ rừng... cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

2.3. Bố trí ngân sách địa phương, kết hợp ngân sách Trung ương hỗ trợ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện rà soát, cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách cấp huyện theo quy định.

2.4. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; phát huy hiệu quả nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm.

2.5. Rà soát kết quả giải quyết các kiến nghị của tỉnh Kon Tum liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp được xác định tại Thông báo số 376/TB-VPCP ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Kon Tum; tiếp tục tham mưu UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương để triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là việc thuê môi trường rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trên địa bàn để trồng, phát triển Sâm Ngọc Linh và các loài dược liệu khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

3. Đa dạng hóa các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo hướng sản xuất xanh, bền vững, tuần hoàn

3.1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế dưới tán rừng như du lịch sinh thái, phát triển dược liệu; thúc đẩy phát triển một số mô hình kinh tế tập thể, kinh tế hộ gia đình trong lâm nghiệp. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp thực hiện các hình thức liên kết, hợp tác, chia sẻ lợi ích trong chuỗi sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp, gắn trồng rừng với khai thác, chế biến và thương mại lâm sản.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Hạt Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng và các doanh nghiệp.

3.2. Tiếp tục thực hiện công tác giao, cho thuê diện tích rừng và đất lâm nghiệp; mở rộng đối tượng được giao rừng, cho thuê rừng theo quy định, đảm bảo toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn có chủ thể quản lý theo đúng quy định của pháp luật; đặc biệt giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân

cư có gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp và các yếu tố liên quan đến lịch sử, tín ngưỡng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

3.3. Xây dựng Đề án phát triển vùng trồng rừng nguyên liệu rừng trồng gắn với nhà máy chế biến gỗ; hướng đến cấp chứng chỉ rừng bền vững FSC phục vụ công nghiệp chế biến gỗ; khuyến khích sử dụng gỗ rừng trồng trong nước, gỗ có chứng chỉ, áp dụng công nghệ tiên tiến, chế biến sâu, tiết kiệm nguyên liệu.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

3.4. Nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp, chú trọng lựa chọn, tạo giống cây trồng lâm nghiệp, cây bản địa, giống tiến bộ kỹ thuật phù hợp với hệ sinh thái để nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, UBND các xã, thị trấn.

3.5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án trọng điểm của ngành lâm nghiệp như: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 (*Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2022*); Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 (*Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021*); Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng (*Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018*); Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021-2030 (*Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2022*).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

4. Tập trung thực hiện tốt công tác rà soát, điều tra, kiểm kê rừng, chuyển đổi diện tích rừng, gắn với bảo vệ, phát triển rừng đúng quy định

4.1. Rà soát quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn huyện để tích hợp vào Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum và Quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 và triển khai thực hiện nghiêm túc sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

4.2. Thực hiện điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, xây dựng cơ sở dữ liệu rừng, đánh giá tổng thể tài nguyên rừng; hoàn thành việc phân định ranh giới các loại rừng trên thực địa.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2026.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng và các đơn vị liên quan.

4.3. Nghiên cứu, đề ra các giải pháp phục hồi và nâng cao chất lượng rừng, đặc biệt là rừng đầu nguồn; xây dựng Chương trình, Kế hoạch bảo tồn, khôi phục, tăng tỷ lệ che phủ rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị chủ rừng chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan.

4.4. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý rừng tự nhiên, thực hiện chuyển diện tích rừng tự nhiên sang mục đích khác theo đúng đối tượng và quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định khác liên quan. Chú trọng phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với mục tiêu quốc phòng, an ninh; bảo đảm ổn định dân cư, nhất là khu vực biên giới.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ huy Quân sự huyện, các Đoàn biên phòng, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng và các đơn vị có liên quan.

4.5. Giám sát, quản lý chặt chẽ các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, trồng rừng, cho thuê, giao khoán bảo vệ rừng, khai thác gỗ rừng trồng theo đúng quy định của pháp luật, nhất là các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây thiệt hại về tài nguyên rừng, môi trường sinh thái và ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân; không để xảy ra tình trạng lợi dụng việc thực hiện các dự án để vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan.

4.6. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 171/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng rừng nhằm bảo tồn hệ sinh thái rừng và phòng, chống thiên tai, phục hồi và nâng cao chất lượng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, đặc biệt rừng đầu nguồn; bảo tồn, khôi phục, tăng tỷ lệ che phủ rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

5. Phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

5.1. Thực hiện tốt công tác điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án vi phạm về lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Hạt Kiểm lâm, Tòa án nhân dân huyện, các Đoàn biên phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện.

5.2. Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng: Kiểm lâm, Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, các Đoàn biên phòng, chính quyền địa phương các cấp, chủ rừng trong từng khâu, từng bước xử lý để đảm bảo tất cả các vụ án, vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp được phát hiện kịp thời, sớm tổ chức điều tra, xác minh và đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật; đặc biệt điều tra, xác minh, xử lý nghiêm đối với các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, không để bỏ lọt tội phạm, đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Hạt Kiểm lâm, Tòa án nhân dân huyện, các Đoàn biên phòng, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện.

6. Rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp

6.1. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*nay là BCD thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025*) và Tổ công tác liên ngành quản lý, bảo vệ rừng các cấp theo hướng tinh gọn, đảm bảo triển khai thực hiện thông suốt nhiệm vụ trên địa bàn; cụ thể hóa, phân công, phân cấp, quy định rõ trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chịu trách nhiệm đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật có tính chất phức tạp, nghiêm trọng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý hoặc đề cho các tổ

chức, cá nhân cấp dưới, người thân vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

6.2. Bảo đảm đủ biên chế và các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện.

7. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei

7.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch 13-KH/TU ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 29-7-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp*”.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

7.2. Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp; rà soát, kiểm tra và chấm dứt tình trạng Công ty lâm nghiệp được giao đất nhưng không sử dụng (cho thuê, cho mượn, khoán trắng) hoặc sử dụng không hiệu quả; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Hạt Kiểm lâm và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei.

7.3. Giải quyết diện tích đất chõng lán, lán chiếm nằm trong lâm phần của các đơn vị chủ rừng, không để phát sinh diện tích lán chiếm mới. Bố trí đất ở và đất sản xuất ổn định, tạo sinh kế cho người dân.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng.

7.4. Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do trên địa bàn quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trở lại nơi cư trú cũ, trường hợp xác định người dân thật sự không có điều kiện về nơi ở cũ thì tổ chức ổn định cuộc sống; không để tình trạng dân di cư tự do phá rừng để lấy đất sản xuất.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan.

8. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế

8.1. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp theo Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 296/QĐ-BNN-KHCN ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định hiện hành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng.

8.2. Thực hiện chuyển đổi số và sử dụng ảnh viễn thám trong theo dõi, giám sát, quản lý tài nguyên rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị chủ rừng.

8.3. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao công nghệ giống cây trồng, các mô hình nông lâm kết hợp, trồng dược liệu dưới tán rừng, nâng cao giá trị của rừng góp phần cải thiện thu nhập phát triển rừng bền vững.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Hạt Kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này. UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện Đăk Glei (qua Hạt Kiểm lâm huyện) để tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo các Sở, Ban ngành của tỉnh.

2. Giao Hạt Kiểm lâm huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu

cầu) tổng hợp tham mưu UBND huyện Đắk Glei báo cáo các Sở, Ban ngành của tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo đề xuất gửi về UBND huyện Đắk Glei (*qua Hạt Kiểm lâm huyện*) để tham mưu UBND huyện điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- Chi cục Kiểm lâm (p/hợp);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (đ/b);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (t/d, chỉ đạo);
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện (t/hiện);
- Hạt Kiểm lâm huyện (t/hiện);
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện (t/hiện);
- Công an huyện (t/hiện);
- Tòa án nhân dân huyện (t/hiện);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện (t/hiện);
- Các Đoàn Biên phòng (t/hiện);
- UBND các xã, thị trấn (t/hiện);
- Các đơn vị chủ rừng (t/hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Rơ Châm Định